

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN TIẾNG VIỆT
CUỐI HỌC KỲ 1 - LỚP 5
NĂM HỌC 2024-2025

Mạch kiến thức, kĩ năng		Số câu và số điểm	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1. Đọc thành tiếng		- Học sinh bốc thăm và đọc thành tiếng 1 đoạn văn. - Trả lời câu hỏi tương ứng với nội dung đoạn văn đã đọc.							2,0 điểm
2. Đọc hiểu	a) Đọc hiểu văn bản - Đọc đoạn– bài văn, thơ khoảng 300-330 chữ - Tìm hiểu nội dung bài đọc - Vận dụng nội dung bài đọc để liên hệ thực tế.	Câu số	1;2;3,4			5		6	4,0 điểm
		Số câu	4			1		1	
		Số điểm	2,0			1,0		1,0	
	b) Kiến thức TV - Đại từ, từ đồng nghĩa, từ đa nghĩa, kết từ; điệp từ, điệp ngữ. - Dấu gạch ngang	Câu số	7,8		9	10		11	3,5 điểm
		Số câu	2		1	1		1	
		Số điểm	1,0		1,0	1,0		1,0	
Tổng		Tổng số câu	6		1	2		1	10 điểm
		Tổng số điểm	3,0		1,0	2,0		2,0	
			3,0		3,0		2,0		
Viết		Viết một đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc							10 điểm

TRƯỜNG TH NGUYỄN TẤT THÀNH Họ và tên: Lớp: 5.....	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I Năm học: 2024-2025 MÔN TIẾNG VIỆT
--	---

PHẦN I: KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

1. Đọc thành tiếng (2 điểm):

- Học sinh bốc thăm và đọc thành tiếng 1 đoạn văn.
- Trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu.

2. Đọc hiểu (8 điểm):

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

CÔ BÉ CHÂN NHỰA

Lê sống cùng bố mẹ và em trai trên một ngọn đồi nhỏ xanh ngắt. Từ khi sinh ra, Lê chỉ có một chân nên đi lại rất khó khăn. Ở trường, các bạn gọi Lê là “Lê chân nhựa”.

Hôm nay, mẹ đi làm đồi về, trông thấy Lê ngồi bên bậc cửa, khuôn mặt buồn rười rượi nhìn về phía ngọn đồi bên kia. Mẹ tiến lại gần, hỏi con gái: “Lê, con làm sao thế?”. Lê sợ mẹ lo lắng, chỉ mỉm cười và đáp: “Dạ, con không sao mẹ ạ!”. Buổi chiều, khi bố mẹ vắng nhà, Lê gọi em trai lại và bảo: “Núi ơi, em có thể dẫn chị đi sang ngọn đồi bên kia được không?”.

- Không được đâu chị ơi! Chân chị như thế này, sang đó sẽ nguy hiểm lắm!
- Em trai hoảng hốt đáp.

Nghe vậy, Lê chỉ im lặng, đưa mắt nhìn xa xăm. Tối đến, Núi kể với mẹ câu chuyện lúc chiều. Mẹ đau lòng nhìn Lê đang vất vả tập đi với chiếc chân nhựa, khẽ hỏi Lê: “Ngày mai, con có muốn lên rừng cùng mẹ không?”. Mắt Lê sáng long lanh:

- Dạ, thật không hả mẹ? Con muốn! Con rất muốn được sang ngọn đồi bên kia ạ!

Từ hôm ấy, mỗi ngày bố mẹ đều đưa Lê lên rừng, dắt con gái tập đi từng quãng, từng quãng một. Quãng rừng ngày hôm sau sẽ dài và trắc trở hơn quãng rừng ngày hôm trước. Một ngày nọ, Lê đột nhiên hỏi mẹ: “Mẹ ơi, hôm nay bố mẹ có thể cho con tự đi một mình được không ạ?”. Dù không yên tâm, nhưng mẹ vẫn ân cần nói với Lê: “Ừ, nhưng con hãy nhớ đi thật chậm và cẩn thận nhé con!”.

Hôm ấy, Lê một mình bước từng bước đi sang ngọn đồi bên kia bằng chân nhựa. Lê bị ngã không biết bao nhiêu lần, nhưng em vẫn nỗ lực đứng dậy và đi tiếp. Đến nơi, chân Lê đầy vết trầy xước. Dù đau nhức một bên chân, nhưng trong lòng Lê lại rộn ràng, hân hoan một cảm giác hạnh phúc mà trước nay chưa từng có.

Bố mẹ và em trai nép sau gốc chà là xúc động nhìn Lê, mắt ướn nhoe đi.

(Theo Nhung Ly)

Câu 1 (M1- 0,5 điểm). Vì sao các bạn gọi Lê là “Lê chân nhựa”?

- A. Vì nhà Lê chuyên làm chân nhựa để bán.
- B. Vì đôi chân của Lê được làm bằng nhựa.
- C. Vì Lê chỉ có một chân thật và một chân nhựa.**
- D. Vì cả hai chân của Lê bị tật phải dùng chân nhựa để đi lại.

Câu 2 (M1-0,5 điểm). Bố mẹ đã làm gì để giúp Lê tập đi?

- A. Mỗi ngày bố mẹ đều dắt Lê tập đi ở những con đường ngắn nhưng trắc trở.
- B. Mỗi ngày bố mẹ đều đưa Lê lên rừng, dắt Lê tập đi từng quãng.**
- C. Mỗi ngày bố mẹ đều dắt Lê tập đi vòng quanh nhà.
- D. Bố mẹ luôn an ủi, động viên Lê.

Câu 3 (M1-0,5 điểm). Lê đã gặp khó khăn gì khi tự mình sang ngọn đồi bên kia?

- A. Lê ngã không biết bao nhiêu lần.
- B. Chân của Lê đầy vết xước.
- C. Lê khát nước và đuối sức nhưng vẫn cố hết sức.
- D. Cả A và B đều đúng.**

Câu 4 (M1-0,5 điểm). Khi qua được ngọn đồi bên kia một mình, Lê cảm thấy thế nào?

- A. Lê cảm thấy xúc động, mắt ướn nhòe từ lúc nào không hay.
- B. Đồi mắt Lê sáng long lanh, muốn khoe các bạn trong lớp.
- C. Lê thấy lòng rộn ràng, hân hoan, tràn đầy hạnh phúc.**
- D. Lê không muốn các bạn gọi Lê là “Lê chân nhựa”.

Câu 5 (M2-1,0 điểm). Nhân vật Lê trong bài đọc là người thế nào?

.....

.....

.....

Câu 6 (M3-1,0 điểm): Theo em, ý chí, nghị lực có vai trò như thế nào trong cuộc sống của chúng ta?

.....

.....

.....

Câu 7 (M1 – 0,5 điểm). ***Dấu gạch ngang trong câu dưới đây được dùng để làm gì?***
Mắt Lê sáng long lanh:

- Dạ, thật không hả mẹ? Con muốn! Con rất muốn được sang ngọn đồi bên kia ạ!

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.**
- B. Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích.
- C. Nối các từ ngữ trong một liên danh.
- D. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

Câu 8 (M1-0,5 điểm). Gạch dưới cặp kết từ có trong câu sau:

Dù đau nhức một bên chân, nhưng trong lòng Lê lại rộn ràng, hân hoan một cảm giác hạnh phúc mà trước nay chưa từng có”.

Câu 9 (M2 – 1,0 điểm). Muốn tra nghĩa của từ **cắm** trong từ điển, em làm thế nào?

(Đánh số thứ tự các bước vào ô trống)

- ☐ Đọc nghĩa của từ *cắm*
- ☐ Chọn từ điển phù hợp
- ☐ Tìm từ *cắm*
- ☐ Tìm mục từ bắt đầu bằng chữ C
- ☐ Đọc ví dụ để hiểu nghĩa và cách dùng từ *cắm*

Câu 10 (M2-1,0 điểm). ***Điệp ngữ trong câu “Từ hôm ấy, mỗi ngày bố mẹ đều đưa Lê lên rừng, dắt con gái tập đi từng quãng, từng quãng một” có tác dụng gì?***

.....

.....

.....

Câu 11 (M3-1,0 điểm). Đặt 01 câu có chứa cặp kết từ em đã tìm được ở câu 8.

.....

.....

B. VIẾT (10 điểm)

Chọn 1 trong các đề sau:

Đề 1: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện em đã đọc, đã nghe.

Đề 2: Viết đoạn văn giới thiệu về một nhân vật trong bộ phim hoạt hình em đã được xem.

GỢI Ý ĐÁP ÁN

A. KIỂM TRA ĐỌC

I. Đọc thành tiếng (2 điểm) GV cho HS đọc 1 đoạn trong các phiếu kiểm tra đọc và trả lời câu hỏi với đoạn tương ứng theo yêu cầu sau:

Yêu cầu	Điểm
Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đạt yêu cầu 95 tiếng /1 phút	0,5
Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa	0,5
Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc	1

Lưu ý: Hs không đảm bảo yêu cầu nào trừ điểm yêu cầu đó.

2. Đọc hiểu văn bản (8,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 7
C	B	D	C	A

Câu 5. (1,0 điểm). Nhân vật Lê trong bài đọc là người thế nào?

Hướng dẫn giải:

Lê là một cô bé có ý chí kiên cường, nghị lực vươn lên, vượt qua mọi khó khăn. Nhờ đó, Lê đã có thể tự mình đi sang ngọn đồi bên kia.

Câu 6. (1,0 điểm): Theo em, ý chí, nghị lực có vai trò như thế nào trong cuộc sống của chúng ta?

Hướng dẫn giải:

Ý chí, nghị lực giúp chúng ta vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống, đạt được những thành tựu, vượt qua mọi giới hạn của bản thân.

Câu 8 (0,5 điểm). Cặp kết từ có trong câu sau là:

Dù đau nhức một bên chân nhưng trong lòng Lê lại rộn ràng, hân hoan một cảm giác hạnh phúc mà trước nay chưa từng có.

Câu 9 (1,0 điểm)

B4. Đọc nghĩa của từ *cắm*

B1. Chọn từ điền phù hợp

B3. Tìm từ *cắm*

B2. Tìm mục từ bắt đầu bằng chữ C

B5. Đọc ví dụ để hiểu nghĩa và cách dùng từ *cắm*

Câu 10 (1,0 điểm)

Việc lặp lại từ ***từng quăng*** nhằm nhấn mạnh sự cố gắng tập đi từng chút một của bạn Lê.

Câu 11 (1,0 điểm).

Tùy vào câu HS đặt mà cho điểm.

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm).

Đề 1 : Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện em đã đọc, đã nghe.

Tiêu chuẩn cho điểm	Điểm
a. Mở đầu: Giới thiệu khái quát về câu chuyện(tên câu chuyện, tác	1,5 điểm

giả....) và nêu ấn tượng chung về câu chuyện	
b. Triển khai: - Kể tóm tắt ND câu chuyện (1 điểm) - Nêu những điều em yêu thích ở câu chuyện...(2,0 điểm) - Thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về câu chuyện (1 điểm)	4 điểm
c. Kết thúc: Khẳng định giá trị của câu chuyện và nhấn mạnh tình cảm, cảm xúc của em	1,5 điểm
- Chữ viết, chính tả: Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp, viết đúng.	1 điểm
`- Dùng từ, đặt câu: Viết đúng ngữ pháp, diễn đạt câu văn hay, rõ ý, lời văn tự nhiên, chân thực.	1 điểm
- Bài viết có sự sáng tạo: Biết dùng hình ảnh, biện pháp nghệ thuật: so sánh, nhân hóa	1 điểm
Cộng	10 điểm

Đề 2: Viết đoạn văn giới thiệu về một nhân vật trong bộ phim hoạt hình em đã được xem.

Tiêu chuẩn cho điểm	Điểm
a. Mở đầu: + Giới thiệu được tên bộ phim hoạt hình, tên nhân vật có trong phim đó (1 điểm) + Cách giới thiệu gây ấn tượng, tạo cảm xúc cho người đọc ((0,5 điểm)	1,5 điểm
b. Triển khai: + Nêu khái quát nội dung bộ phim hoạt hình. (1 điểm) + Trình bày được đặc điểm nổi bật về ngoại hình, hoạt động của nhân vật thông qua những chi tiết, tình huống cụ thể trong bộ phim (2 điểm) + Nêu được ý nghĩa của bộ phim. (1 điểm)	4 điểm
c. Kết thúc: Nêu được tình cảm, cảm xúc đối với nhân vật trong bộ phim: + Tình cảm của em đối với nhân vật trong bộ phim. (1 điểm) + Ấn tượng của nhân vật đối với mọi người. (0,5 điểm)	1,5 điểm
- Chữ viết, chính tả: Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp, viết đúng.	1 điểm
`- Dùng từ, đặt câu: Viết đúng ngữ pháp, diễn đạt câu văn hay, rõ ý, lời văn tự nhiên, chân thực.	1 điểm
- Bài viết có sự sáng tạo: Biết dùng hình ảnh, biện pháp nghệ thuật: so sánh, nhân hóa	1 điểm
Cộng	10 điểm

*** Lưu ý chung:**

- Điểm kiểm tra đọc là tổng điểm của 2 phần kiểm tra đọc hiểu và đọc thành tiếng.

- Điểm toàn bài là điểm trung bình cộng của 2 phần kiểm tra đọc và kiểm tra viết làm tròn 0,5 thành 1.

Duyệt của BGH

Người ra đề

Nguyễn Duy Thê

Nguyễn Thị Bích Hiền

Trần Thị Bích

Trần Thị Sáu

Đinh Thị Hà

Điểm	Lời nhận xét của GV
	
	
	

PHẦN I: KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

1. Đọc thành tiếng (2 điểm):

- Học sinh bốc thăm và đọc thành tiếng 1 đoạn văn.
- Trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu.

2. Đọc hiểu (8 điểm):

Đọc thầm đoạn văn sau:

CÔ BÉ CHÂN NHỰA

Lê sống cùng bố mẹ và em trai trên một ngọn đồi nhỏ xanh ngát. Từ khi sinh ra, Lê chỉ có một chân nên đi lại rất khó khăn. Ở trường, các bạn gọi Lê là “Lê chân nhựa”. Hôm nay, mẹ đi làm đồi về, trông thấy Lê ngồi bên bậc cửa, khuôn mặt buồn rười rượi nhìn về phía ngọn đồi bên kia. Mẹ tiến lại gần, hỏi con gái: “Lê, con làm sao thế?”. Lê sợ mẹ lo lắng, chỉ mỉm cười và đáp: “Dạ, con không sao mẹ ạ!”. Buổi chiều, khi bố mẹ vắng nhà, Lê gọi em trai lại và bảo: “Núi ơi, em có thể dẫn chị đi sang ngọn đồi bên kia được không?”.

- Không được đâu chị ơi! Chân chị như thế này, sang đó sẽ nguy hiểm lắm!
- Em trai hoảng hốt đáp.

Nghe vậy, Lê chỉ im lặng, đưa mắt nhìn xa xăm. Tối đến, Núi kể với mẹ câu chuyện lúc chiều. Mẹ đau lòng nhìn Lê đang vất vả tập đi với chiếc chân nhựa, khẽ hỏi Lê: “Ngày mai, con có muốn lên rừng cùng mẹ không?”. Mắt Lê sáng long lanh:

- Dạ, thật không hả mẹ? Con muốn! Con rất muốn được sang ngọn đồi bên kia a!

Từ hôm ấy, mỗi ngày bố mẹ đều đưa Lê lên rừng, dắt con gái tập đi từng quãng, từng quãng một. Quãng rừng ngày hôm sau sẽ dài và trắc trở hơn quãng rừng ngày hôm trước. Một ngày nọ, Lê đột nhiên hỏi mẹ: “Mẹ ơi, hôm nay bố mẹ có thể cho con tự đi một mình được không ạ?”. Dù không yên tâm, nhưng mẹ vẫn ân cần nói với Lê: “Ừ, nhưng con hãy nhớ đi thật chậm và cẩn thận nhé con!”.

Hôm ấy, Lê một mình bước từng bước đi sang ngọn đồi bên kia bằng chân nhựa. Lê bị ngã không biết bao nhiêu lần, nhưng em vẫn nỗ lực đứng dậy và đi tiếp. Đến nơi, chân Lê đầy vết trầy xước. Dù đau nhức một bên chân, nhưng trong lòng Lê lại rộn ràng, hân hoan một cảm giác hạnh phúc mà trước nay chưa từng có.

Bố mẹ và em trai nép sau gốc chà là xúc động nhìn Lê, mắt ướm nhòe đi.

(Theo Nhung Ly)

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng và hoàn thành các bài tập.

Câu 1 (0,5 điểm). Vì sao các bạn gọi Lê là “Lê chân nhựa”?

- A. Vì nhà Lê chuyên làm chân nhựa để bán.
- B. Vì đôi chân của Lê được làm bằng nhựa.
- C. Vì Lê chỉ có một chân thật và một chân nhựa.

D. Vì cả hai chân của Lê bị tật phải dùng chân nhựa để đi lại.

Câu 2 (0,5 điểm). Bố mẹ đã làm gì để giúp Lê tập đi?

- A. Mỗi ngày bố mẹ đều dắt Lê tập đi ở những con đường ngắn nhưng trắc trở.
- B. Mỗi ngày bố mẹ đều đưa Lê lên rừng, dắt Lê tập đi từng quãng.
- C. Mỗi ngày bố mẹ đều dắt Lê tập đi vòng quanh nhà.
- D. Bố mẹ luôn an ủi, động viên Lê.

Câu 3 (0,5 điểm). Lê đã gặp khó khăn gì khi tự mình sang ngọn đồi bên kia?

- A. Lê ngã không biết bao nhiêu lần.
- B. Chân của Lê đầy vết xước.
- C. Lê khát nước và đuối sức nhưng vẫn cố hết sức.
- D. Cả A và B đều đúng.

Câu 4 (0,5 điểm). Khi qua được ngọn đồi bên kia một mình, Lê cảm thấy thế nào?

- A. Lê cảm thấy xúc động, mắt ươn ướt từ lúc nào không hay.
- B. Đôi mắt Lê sáng long lanh, muốn khoe các bạn trong lớp.
- C. Lê thấy lòng rộn ràng, hân hoan, tràn đầy hạnh phúc.
- D. Lê không muốn các bạn gọi Lê là “Lê chân nhựa”.

Câu 5 (1,0 điểm). Nhân vật Lê trong bài đọc là người thế nào?

.....

.....

Câu 6 (1,0 điểm): Theo em, ý chí, nghị lực có vai trò như thế nào trong cuộc sống của chúng ta?

.....

.....

.....

Câu 7 (0,5 điểm). Dấu gạch ngang trong câu dưới đây được dùng để làm gì?

Mắt Lê sáng long lanh:

- Dạ, thật không hả mẹ? Con muốn! Con rất muốn được sang ngọn đồi bên kia ạ!

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.
- B. Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích.
- C. Nối các từ ngữ trong một liên danh.
- D. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

Câu 8 (0,5 điểm). Gạch dưới cặp kết từ có trong câu sau:

Dù đau nhức một bên chân nhưng trong lòng Lê lại rộn ràng, hân hoan một cảm giác hạnh phúc mà trước nay chưa từng có.

Câu 9 (1,0 điểm). Muốn tra nghĩa của từ **cắm** trong từ điển, em làm thế nào?

(Đánh số thứ tự các bước vào ô trống)

- | | |
|--------------------------|--|
| ☐ | Đọc nghĩa của từ <i>cắm</i> |
| ☐ | Chọn từ điển phù hợp |
| ☐ | Tìm từ <i>cắm</i> |
| ☐ | Tìm mục từ bắt đầu bằng chữ C |
| ☐ | Đọc ví dụ để hiểu nghĩa và cách dùng từ <i>cắm</i> |

Câu 10 (1,0 điểm). Điệp ngữ trong câu “**Từ hôm ấy, mỗi ngày bố mẹ đều đưa Lê lên rừng, dắt con gái tập đi từng quãng, từng quãng một**” có tác dụng gì?

.....

.....



